

Số: 2807/QĐ-UBND

Vĩnh Long, ngày 29 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC QUY ĐỊNH CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC CỦA BẢO TÀNG TỈNH VĨNH LONG

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH VĨNH LONG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Di sản văn hóa ngày 29 tháng 6 năm 2001; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21 tháng 9 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Di sản văn hóa và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của Bảo tàng;

Căn cứ Quyết định số 16/2022/QĐ-UBND ngày 24 tháng 5 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Vĩnh Long về việc Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 377/TTr-SVHTTDL ngày 21 tháng 12 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Vị trí

Bảo tàng tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Bảo tàng) là đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Long (sau đây gọi tắt là Sở); chịu sự chỉ đạo, quản lý toàn diện và trực tiếp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về tổ chức, biên chế và các mặt hoạt động; đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn về nghiệp vụ của Cục Di sản Văn hóa (thuộc Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

Bảo tàng tỉnh Vĩnh Long có tư cách pháp nhân, trụ sở, con dấu, tài khoản riêng theo quy định của pháp luật.

2. Chức năng

Bảo tàng có chức năng nghiên cứu khoa học và giáo dục khoa học thông qua các hoạt động nghiên cứu; sưu tầm; tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể; kiểm kê; bảo quản; trưng bày tư liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể; giáo dục, truyền thông, dịch vụ.

Phát hiện và bảo vệ các di sản văn hóa, các địa điểm có nền văn hóa cổ dưới lòng đất; được phép khai quật và khai thác tiềm năng các di sản văn hóa. Tham mưu Sở tổ chức quản lý, bảo tồn nguyên trạng yếu tố gốc các di tích lịch sử, văn hóa trên địa bàn tỉnh theo quy định của Luật Di sản văn hóa và các văn bản pháp luật có liên quan.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tổ chức thực hiện các giải pháp huy động, quản lý, sử dụng các nguồn lực để bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hoá trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

2. Xây dựng quy hoạch, đề án, dự án, kế hoạch dài hạn, kế hoạch năm và tổ chức các hoạt động nghiên cứu; sưu tầm; tư liệu hóa tài liệu, hiện vật và di sản văn hóa phi vật thể; kiểm kê; bảo quản; trưng bày tư liệu, hiện vật và giới thiệu di sản văn hóa phi vật thể; giáo dục, truyền thông, dịch vụ.

3. Xây dựng hồ sơ hiện vật đề nghị công nhận bảo vật quốc gia của bảo tàng và các di tích được xếp hạng trên địa bàn.

4. Được quyền ưu tiên mua các tài liệu, hiện vật thuộc đối tượng sưu tầm của Bảo tàng. Tổ chức việc thu nhận, bảo quản các di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia do tổ chức, cá nhân giao nộp và thu giữ trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật; tổ chức đăng ký và quản lý di vật, cổ vật, bảo vật quốc gia.

5. Tổ chức nghiên cứu, sưu tầm, kiểm kê và lập hồ sơ di sản văn hoá phi vật thể trên địa bàn tỉnh đề nghị đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

6. Tổ chức kiểm kê, lập danh mục, xây dựng hồ sơ khoa học của di tích đề nghị cấp có thẩm quyền xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh.

7. Hướng dẫn tổ chức các hoạt động bảo tồn, phát huy giá trị di sản các văn hóa, lễ hội truyền thống, hoạt động tín ngưỡng gắn với di tích, nhân vật lịch sử trên địa bàn tỉnh.

8. Được phép tiến hành các hoạt động thăm dò, khảo sát, thám sát, khai quật khảo cổ ở trong lòng đất và dưới nước hoặc phối hợp với các cơ quan nghiên cứu khảo cổ học và các tổ chức hội, trường đại học có chức năng nghiên cứu khảo cổ ở Trung ương.

9. Được thành lập Hội đồng khoa học của Bảo tàng Vĩnh Long và nghiên cứu khoa học về di sản văn hoá theo quy định tại Điều 4, Điều 5 của Thông tư số 18/2010/TT-BVHTTDL ngày 31 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về tổ chức và hoạt động của bảo tàng.

10. Lập dự án, báo cáo kinh tế - kỹ thuật; thiết kế bản vẽ thi công, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; hướng dẫn, tổ chức thực hiện tu sửa cấp thiết và các dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích được xếp hạng di tích lịch sử văn hóa sau khi được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt. Tham mưu thẩm định dự án cải tạo, xây dựng các công trình nằm ngoài khu vực bảo vệ di tích cấp tỉnh có khả năng ảnh hưởng đến cảnh quan, môi trường của di tích.

11. Tham mưu giải quyết các vấn đề pháp lý liên quan đến di tích như: quyền sử dụng đất cho các di tích; các vụ việc xâm hại, lấn chiếm tranh chấp đất đai tại các di tích được xếp hạng trên địa bàn.

12. Tuyên truyền quảng bá, biên soạn sách, tài liệu giới thiệu về Bảo tàng, di tích trên địa bàn tỉnh.

13. Quản lý trực tiếp các di tích: Khu lưu niệm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Hùng, Khu tưởng niệm Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt, Khu lưu niệm Giáo sư - Viện sĩ Trần Đại Nghĩa, Di tích Lịch sử cách mạng Cái Ngang, Nhà Truyền thống Đảng bộ tỉnh. Đồng thời, hướng dẫn, hỗ trợ về chuyên môn đối với các nhà truyền thống huyện, thị xã, thành phố và các phòng truyền thống của các sở, ngành, đoàn thể.

14. Tổ chức quản lý, khai thác các dịch vụ văn hoá phù hợp với hoạt động Bảo tàng, các khu di tích và quy định của pháp luật nhằm đáp ứng nhu cầu học tập, tham quan, hưởng thụ văn hóa của công chúng; được tổ chức, kêu gọi xã hội hóa hoạt động nhằm mục đích hỗ trợ cho công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn. Đồng thời, phải đảm bảo an ninh, an toàn trật tự tại Bảo tàng và các di tích thuộc phạm vi quản lý.

15. Được tham gia là thành viên của tổ chức nghề nghiệp quốc tế có liên quan theo quy định của pháp luật.

16. Quản lý tổ chức bộ máy, biên chế, thực hiện chính sách, chế độ đối với viên chức và người lao động thuộc phạm vi quản lý của Bảo tàng; quản lý, sử dụng tài chính, tài sản được giao và các nguồn thu khác theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

17. Xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng viên chức thuộc phạm vi quản lý và thành viên Ban quản lý di tích xếp hạng trên địa bàn nhằm đáp ứng nhu cầu bảo tồn và phát huy giá trị di tích.

18. Xem xét, đề nghị khen thưởng tập thể, các cá nhân có thành tích hiến tặng hiện vật có giá trị về lịch sử, văn hóa, khoa học cho Bảo tàng; bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tỉnh.

19. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Bảo tàng.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức và số lượng người làm việc

1. Cơ cấu tổ chức

a) Lãnh đạo Bảo tàng: Gồm Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- Giám đốc Bảo tàng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, là người đứng đầu Bảo tàng, thực hiện công tác quản lý và điều hành theo chế độ thủ trưởng; chịu trách nhiệm cao nhất trước Giám đốc Sở và trước pháp luật về mọi hoạt động của Bảo tàng.

- Phó Giám đốc Bảo tàng do Giám đốc Sở bổ nhiệm, miễn nhiệm, là người giúp cho Giám đốc Bảo tàng trong công tác lãnh đạo, phụ trách một số lĩnh vực công tác chuyên môn do Giám đốc Bảo tàng phân công. Đồng thời, chịu trách nhiệm trước Giám đốc Bảo tàng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Giám đốc vắng mặt, có thể ủy quyền cho một trong các Phó Giám đốc quản lý, điều hành và giải quyết các công việc có liên quan đến hoạt động của Bảo tàng.

b) Các tổ chức chuyên môn, nghiệp vụ

- Phòng Hành chính.
- Phòng Quản lý Bảo tàng.
- Phòng Quản lý Di tích.
- Ban Quản lý Khu lưu niệm Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng Phạm Hùng.
- Ban Quản lý Khu tưởng niệm Thủ tướng Chính phủ Võ Văn Kiệt.
- Ban Quản lý Khu lưu niệm Giáo sư - Viện sĩ Trần Đại Nghĩa.
- Ban Quản lý Di tích Lịch sử cách mạng Cái Ngang.
- Ban Quản lý Nhà Truyền thống Đảng bộ tỉnh Vĩnh Long.

2. Số lượng người làm việc

Số lượng người làm việc của Bảo tàng thực hiện theo quyết định giao biên chế hàng năm của cơ quan có thẩm quyền.

Điều 4. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Bảo tàng tỉnh Vĩnh Long và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Ban TCDNC tỉnh;
- Lưu: VT, 2.06.05.

CHỦ TỊCH